TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THỦY** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 125/2024/DS-ST
Ngày: 09-9-2024
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hồng Loan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Thu.

2. Ông Nguyễn Hoài Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Châu - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

Ngày 09 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ xét xử công khai vụ án thụ lý số: 365/2023/TLST-DS ngày 25 tháng 12 năm 2023 về *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 483/2024/QĐXXST-DS ngày 30 tháng 7 năm 2024. Quyết định hoãn phiên tòa số 185/2024/QĐST-DS ngày 20/8/2024 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Bà **Trần Thị A**, sinh năm 1971 và ông **Trần Văn Thường**, sinh năm 1961. Địa chỉ: Số 122/4/4 đường Nguyễn Thông, phường An Thới, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: ông *Huỳnh Minh Đức*, sinh năm 1987; Địa chỉ thường trú: ấp Đông Thạnh, phường Đông Thuận, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (theo Giấy ủy quyền số 5327, quyển số: 02/2023/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 28/12/2023).

* Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị Du**, sinh năm 1977 và ông **Nguyễn Xuân Ti**, sinh năm 1973. Địa chỉ thường trú: số 38A/14 đường Nguyễn Thông, phường Bình Thủy, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ. Chỗ ở: số 28/42 đường Huỳnh Phan Hộ, phường Bình Thủy, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ

(Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 20/11/2023 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Trần Thị A và ông Trần Văn Thường - có đại diện diện hợp pháp của nguyên đơn ông Huỳnh Minh Đức trình bày:

Do có quen biết từ trước nên vợ chồng bà Dung và ông Tiến nhiều lần vay tiền của nguyên đơn để làm ăn. Ngày 13 tháng 10 năm 2023 bà Dung và ông Tiến tiếp tục hỏi vay của nguyên đơn số tiền 500.000.000đ (Năm trăm triệu đồng), thời hạn vay 06 tháng, lãi suất hai bên tự thỏa thuận là 1,1%/ tháng nhưng không ghi vào hợp đồng, bà Dung và ông Tiến có trách nhiệm đóng lãi vào ngày đầu tiên của mỗi tháng, hợp đồng vay tiền được công chứng tại Văn phòng công chứng Trần Văn Thanh – số 71 Cách mạng tháng 8, phường An Thới, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ, số công chứng 3920, quyển số 02/2023/TP/CC-SCC/HĐGD. Tuy nhiên, khi đến hạn đóng lãi nguyên đơn đã nhiều lần nhắc nhở nhưng bà Dung và ông Tiến không thực hiện nghĩa vụ đóng lãi cho nguyên đơn và hiện nay qua tìm hiểu nguyên đơn biết bà Dung và ông Tiến còn thiếu nợ rất nhiều người và có dấu hiệu tẩu tán tài sản không muốn trả nợ. Qua sự việc trên thấy rằng lợi ích hợp pháp của nguyên đơn đã bị xâm phạm nên nguyên đơn khởi kiện đến Tòa án nhân dân quận Bình Thủy yêu cầu giải quyết các vấn đề sau:

- Chấm dứt hợp đồng vay tiền ngày 13/10/2023 được công chứng tại Văn phòng công chứng Trần Văn Thanh số 71 Cách mạng tháng 8, phường An Thới, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ số công chứng 3920, quyển số 02/2023/TP/CC-SCC/HĐGD.

- Buộc bà Nguyễn Thị Du và ông Nguyễn Xuân Ti trả cho nguyên đơn số tiền 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng) với lãi suất 1,1%/tháng kể từ ngày 13/10/2023 đến ngày xét xử sơ thẩm.

Bị đơn trình bày: thống nhất nợ nguyên đơn 500.000.000 đồng. Đối với tiền lãi bị đơn xin nguyên đơn không tính, vì hoàn cảnh gia đình thật sự khó khăn không còn khả năng trả lãi.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn xác định đã cung cấp đầy đủ chứng cứ cho Tòa án, không còn cung cấp hay yêu cầu thu thập thêm chứng cứ nào khác. Nguyên đơn yêu cầu khởi kiện yêu cầu giải quyết các vấn đề sau:

+ Chấm dứt hợp đồng vay tiền ngày 13/10/2023 được công chứng tại Văn phòng công chứng Trần Văn Thanh số 71 Cách mạng tháng 8, phường An Thới, quận

Bình Thủy, thành phố Cần Thơ, số công chứng 3920, quyển số 02/2023/TP/CC-SCC/HĐGD.

+ Buộc bà Nguyễn Thị Du và ông Nguyễn Xuân Ti trả cho nguyên đơn số tiền 500.000.000đồng (Năm trăm triệu đồng) và lãi suất là 10%/năm, từ ngày 13/10/2023 đến ngày xét xử sơ thẩm 09/9/2024 nguyên đơn làm tròn lãi suất là 42.000.000 đồng.

- Bị đơn: vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa không lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về thẩm quyền giải quyết:* Tòa án nhân dân quận Bình Thủy có nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Thị A và ông Trần Văn Thường đối với bị đơn bà Nguyễn Thị Du và ông Nguyễn Xuân Ti. Bị đơn trú tại quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ. Căn cứ theo điểm a, khoản 1 Điều 35 và điểm a, khoản 1, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự xác định vụ án thuộc thẩm quyền thụ lý, giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

[2] *Về quan hệ pháp luật tranh chấp và tư cách đương sự:* Nguyên đơn khởi kiện buộc bà Nguyễn Thị Du và ông Nguyễn Xuân Ti trả cho nguyên đơn số tiền 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng) với lãi suất 1,1%/tháng kể từ ngày 13/10/2023 đến ngày xét xử sơ thẩm. Căn cứ theo khoản 3, Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sư xác định quan hệ pháp luật trong vụ án này là "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản". Căn cứ theo Điều 68 Bộ luật Tố tụng dân sự xác định nguyên đơn bà Trần Thị A và ông Trần Văn Thường và bà Nguyễn Thị Du và ông Nguyễn Xuân Ti là bị đơn.

[3] *Về thủ tục tố tụng:* Bị đơn ông Nguyễn Xuân Ti đã được tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng đều vắng mặt. Bị đơn bà Nguyễn Thị Du và ông Nguyễn Xuân Ti đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai, không lý do. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn bà Nguyễn Thị Du và ông Nguyễn Xuân Ti là phù hợp quy định của pháp luật.

[4] *Về việc thay đổi, bổ sung, rút yêu cầu khởi kiện:* Trước phiên tòa, nguyên đơn yêu cầu lãi suất 1.1%/tháng. Tại phiên tòa, về phần tính lãi suất nguyên đơn yêu cầu 10%/năm. Xét thấy, việc nguyên đơn chỉ yêu cầu lãi suất 10%/năm là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] *Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn – bà Nguyễn Thị Du và ông Nguyễn Xuân Ti:*

Xét thấy: Chứng cứ nguyên đơn cung cấp là "Hợp đồng vay tiền" vào ngày 13/10/2023 được ký giữa nguyên đơn và bị đơn tại Văn phòng công chứng Trần Văn

Thanh số công chứng: 3920, quyển số: 02/2023/TP/CC-SCC/HĐGD.

Nội dung Hợp đồng thỏa thuận bị đơn có vay của nguyên đơn 500.000.000 đồng, thời hạn vay là 06 tháng, lãi suất cho vay do hai bên tự thỏa thuận vào từng thời điểm theo quy định của Ngân hàng nhà nước Việt Nam và được thanh toán vào ngày đầu tiên của mỗi tháng.

Theo bản tự khai của bị đơn – bà Dung cũng như biên bản hòa giải thừa nhận bị đơn - bà Dung có nợ của nguyên đơn 500.000.000 đồng. Đối với tiền lãi bị đơn - bà Dung xin nguyên đơn không tính, vì hoàn cảnh gia đình thật sự khó khăn không còn khả năng trả lãi.

Như vậy, giữa nguyên đơn và bị đơn có xác lập giao dịch vay tiền với nhau là hoàn toàn có thật, các bên đã thỏa thuận xác lập hợp đồng vay tiền có kỳ hạn và lãi suất cho vay do hai bên tự thỏa thuận vào từng thời điểm theo quy định của Ngân hàng nhà nước Việt Nam và được thanh toán vào ngày đầu tiên của mỗi tháng. Khi đến hạn trả nợ bị đơn không trả tiền cho nguyên đơn, là vi phạm về nghĩa vụ dân sự đã cam kết.

Về lãi suất theo Hợp đồng có quy định lãi suất cho vay do hai bên tự thỏa thuận vào từng thời điểm theo quy định của Ngân hàng nhà nước Việt Nam và được thanh toán vào ngày đầu tiên của mỗi tháng. Theo đơn khởi kiện nguyên đơn yêu cầu lãi suất 1,1%/tháng kể từ ngày 13/10/2023 đến ngày xét xử sơ thẩm. Bị đơn xin không tính lãi suất. Tại phiên tòa, về phần tính lãi suất nguyên đơn chỉ yêu cầu 10%/năm. Do đó, Tòa án căn cứ theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự xác định lãi suất là 10%/năm, từ ngày 13/10/2023 đến ngày xét xử sơ thẩm 09/9/2024 nguyên đơn làm tròn lãi suất là 42.000.000 đồng.

Từ những phân tích, nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy: yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ và phù hợp theo quy định pháp luật nên có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn số tiền 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng) và lãi suất là 10%/năm, từ ngày 13/10/2023 đến ngày xét xử sơ thẩm 09/9/2024 nguyên đơn làm tròn lãi suất là 42.000.000 đồng.

[6] Để đảm bảo quyền lợi của nguyên đơn áp dụng Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 để tính lãi suất trong thời gian chưa thi hành án. Do đó, kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 10/9/2024) nếu bị đơn chưa thi hành số tiền nêu trên thì phải chịu lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

[7] *Về án phí:* Theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án thì bị đơn phải chịu

trên tổng số tiền phải thanh toán cho nguyên đơn. Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 68, Điều 95, Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 235, Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Điều 357, 463, 466 và 468 Bộ luật dân sự.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Thị A và ông Trần Văn Thường đối với bị đơn bà Nguyễn Thị Du và ông Nguyễn Xuân Ti.

Chấm dứt hợp đồng vay tiền ngày 13/10/2023 được công chứng tại Văn phòng công chứng Trần Văn Thanh, số 71 Cách mạng tháng 8, phường An Thới, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ, số công chứng 3920, quyển số 02/2023/TP/CC-SCC/HĐGD. Buộc bà Nguyễn Thị Du và ông Nguyễn Xuân Ti phải có trách nhiệm trả cho bà Trần Thị A và ông Trần Văn Thường tổng cộng số tiền 542.000.000 đồng (năm trăm bốn mươi hai triệu đồng), trong đó số tiền gốc là 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng) và lãi suất từ ngày 13/10/2023 đến ngày xét xử sơ thẩm 09/9/2024 nguyên đơn làm tròn lãi suất là 42.000.000 đồng.

Để đảm bảo quyền lợi của nguyên đơn áp dụng Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 để tính lãi suất trong thời gian chưa thi hành án. Do đó, kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 10/9/2024) nếu bị đơn chưa thi hành số tiền nêu trên thì phải chịu lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Về án phí:

- Bị đơn bà Nguyễn Thị Du và ông Nguyễn Xuân Ti phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 25.680.000 đồng (Hai mươi lăm triệu, sáu trăm tám mươi ngàn đồng).

- Hoàn trả lại cho nguyên đơn bà Trần Thị A và ông Trần Văn Thường số tiền 12.000.000đồng (Mười hai triệu đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0002396 ngày 13/12/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự không có mặt tại phiên tòa được quyền

kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày họ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP.Cần Thơ;
- Viện kiểm sát ND Q. Bình Thuỷ;
- Chi cục THADS Q. Bình Thuỷ;
- Đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Hồng Loan